TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **70**/2018/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 15 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn chị Lê Thị Trúc P có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đề ngày 15/5/2018 là phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự và được Toà án chấp nhận;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 232/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018 về việc "ly hôn" giữa:

* *Nguyên đơn*: chị Lê Thị Trúc P, sinh năm 1976;
Trú tại: A, phường B, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
* *Bị đơn*: anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1977.
HKTT: A, phường B, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
Địa chỉ đang lưu trú: ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.
* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.
Địa chỉ: F, phường H, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho chị Lê Thị Trúc P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016920 ngày 26/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07(bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Ngọc Huyền